

H Chúa Tê cần khôn (5e éd.) / par Simon Chính

Chính, Simon. Auteur du texte. H Chúa Tê cần khôn (5e éd.) / par Simon Chính. 1932.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter utilisation.commerciale@bnf.fr.

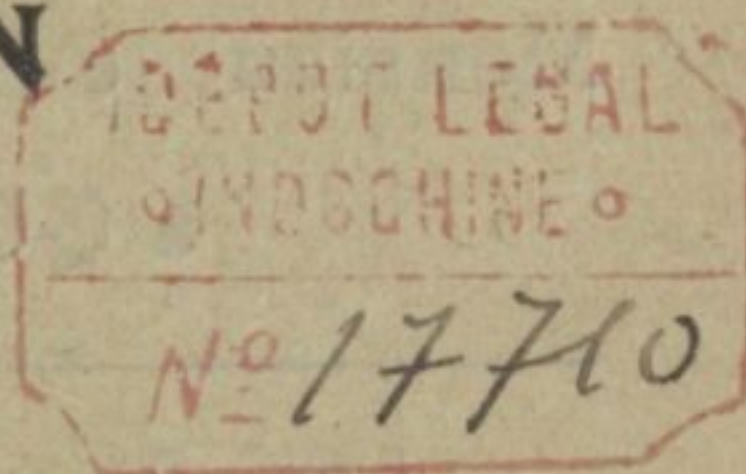
INDO-CHINOIS

Simon CHÍNH

H Ữ U

CHÚA TÊ

CÀN KHÔN



IN LẦN THỨ NĂM



IMPRIMERIE de QUINHON

QUINHON (Annam)

1910

Nhà-in Quinhon có in 1 Tập-chí tiếng
Quốc-ngữ, nhãn hiệu là

LỜI-THẮM

*Mục đích đáp bồi nền đạo-lý ; mở
mang đường khoa-học ; chấn hưng
công-nghệ v. v.*

Được nhiều khán quan khắp tam Kỳ
hoan nghinh.

Mỗi tháng xuất 2 kỳ — Giá đồng niên 2 \$
Có mua gửi thơ và mandat cho

Monsieur le Directeur du LỜI-THẮM
à QUINHON (*Annam*)

Lại cũng xuất bản 1 Tập-chí bằng
tiếng Pháp nhãn hiệu là

LECTURES

*Là một Tập chí nói đủ điều có
ích cho người xứ này.*

Mỗi tháng xuất 1 kỳ — Giá đồng niên 3 \$
Có mua gửi thơ và mandat cho

Monsieur le Directeur de LECTURES
à QUINHON (*Annam*)

Simon CHÍNH

H Ữ U

CHÚA TÊ

CÀN KHÔN

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

IN LẦN THỨ NĂM



IMPRIMERIE de QUINHON

QUINHON (Annam)

THE NEW YORK

LIBRARY

AT ALBANY

1850

1850



UNIVERSITY OF THE STATE OF NEW YORK

LIBRARY



H Ữ U

CHÚA TÊN CĂN K HÔN

GIÁO SƯ : — Chào các thầy, đến chơi, hay là có việc chi ?

NHO SĨ : — Phải : mới tôi nghe thầy đến đây, hành giáo ; trước mắng thăm, sau cũng nghe phân lẽ đạo cho tường.

G. — Các thầy đến thăm, thiệt ơn lắm, lại tầm vấn đạo lý, thì ý càng thắm hảo : vì đèn không khêu làm sao cho tỏ ; đạo không phân, sao cho tường ?

N. — Thầy rộng lượng như vậy, mới dám xin thầy phân căn duyên đạo các thầy giảng là sao ?

G. — Căn duyên đạo chúng tôi dạy lấy đều này làm trước, là tin thật Đấng chí tôn, tiếng nôm nước này gọi là Đức Chúa Trời, tiếng nhu gọi là Chúa hay là Thiên Chúa.

N. — Có Thiên Chúa làm sao không thấy.

G. — Gió kia con mắt không thấy, mà cũng tin có gió. Con mắt không thấy linh hồn, cũng không thấy quỷ thần, mà cũng tin có linh hồn cũng có quỷ thần ?

Bấy giờ không thấy Thiên Chúa, dễ bởi đó mà làm không có ? Con mắt ta một thấy những vật hữu hình hữu tượng, mà Chúa là đấng thiêng liêng, vốn vô hình vô tượng, con mắt thấy làm sao đặng ?

Con mắt chẳng những chẳng thấy Chúa vô hình vô tượng, song khi thấy vật hữu hình hữu tượng, nó cũng hay lầm. Kia hai hòn núi ở rời nhau, nhiều lần thấy như có một hòn ; cây ngay cặm xuống nước, sóng dợn, thì coi như cây vạy. Ấy trong vật hữu hình, con mắt còn lầm lỗi, còn muốn cứ tin nó mà thôi sao ?

Muốn biết có Chúa, thì phải lấy trí khôn, giống đi giống lại mà coi ; liền biết có Chúa : lựa là đợi cho con mắt

thấy, mới tin rằng có. Trí khôn, ấy là
thằng mực, làm cho ta biết thối ác,
đắc thất, khúc trực, thị phi, biết hư
thật, thành bại, giả chơn, làm cho ta
khác xa loài cầm thú.

Trong việc nói đó, cùng muôn việc
khác, bằng chẳng lấy trí khôn xét cho
biết phải biết chẳng, một cứ theo con
mắt, cùng theo tục truyền, thì cũng như
ai phụ yển sáng mặt trời, nung đóm
đóm mà tìm vật mình đã bỏ mất.

N. — Lấy trí khôn mà giống làm sao
biết thật có Thiên Chúa ?

G. — Là như ta thấy tàu, hay là lầu
các, dầu không thấy chủ nhà, chúa tàu,
cùng không thấy vua, thì cũng biết nhà
có chủ, tàu có chúa, lầu các có vua.
Nay ta thấy trời đất, dầu không thấy
Chúa, thì cũng biết có Chúa dựng nên. Như
chẳng có vua, thì ai dựng nên lầu các ?
Chẳng có chủ nhà, chúa tàu, thì ai đóng
nên tàu, ai cất nên nhà ? Bằng chẳng có
Chúa tạo thành, thì bởi đâu cho có trời
đất ?

Chẳng những là nhà, là tàu, cùng là lầu các, có ai tạo ra mới có : song những vật bèn mặt, như chiếu giường cũng có ai tạo ra mới có ; bằng chẳng có ai tạo ra, thì làm sao cho có giường chiếu ấy ? Những vật bèn mặt làm vậy, còn có kẻ tạo ra, huống chi trời cao đất rộng dường ấy, nếu chẳng có Chúa tạo thành, thì làm sao cho có ?

Chẳng những thấy trời, thì biết có Chúa, song thấy nhựt nguyệt tinh thần vặc vặc soi sáng đêm ngày, thì ta cũng biết đặng có Chúa mà chớ. Như ta thấy nhà, hay là lầu các, thì biết nhà có chủ, lầu các có vua ; lại khi trong nhà trong lầu có đèn đuốc soi sáng, thì lại biết đèn đuốc ấy là của nhà vua, cùng của chủ nhà tạo ra, chẳng phải hư không mà có.

Cũng một lẽ ấy, ta thấy trời đất, thì đã biết có Chúa trời, lại thấy nhựt nguyệt tinh thần vặc vặc soi sáng, thì cũng biết có Chúa tạo ra, há hư không mà có tinh thần nhựt nguyệt ?

Bấy nhiêu vật đã làm chứng cho ta biết có Chúa. Lại loài người sanh ra ở đời này, cũng làm chứng rất tỏ tường, cho ta đặng hay thật rằng : có Chúa.

N. — Thiên địa nhứt nguyệt, tinh thần làm chứng cho ta biết có Thiên Chúa, thì phải ; mà loài người ta thấy cha mẹ sanh ra, nào hề chi đến Thiên Chúa, mà cũng rằng : loài người ta làm chứng cho ta biết thật có Thiên Chúa ?

G. — Chúa chẳng những tạo thành thiên địa, nhứt nguyệt, tinh thần ; song loài người ta thì Chúa cũng sinh ra. Xin các sĩ hãy gẫm mà coi, thì biết hẳn có như làm vậy. Kìa ta thấy mọi người đông tây nam bắc đều có hình tượng tình tính như nhau, thì biết loài người, tuy khác cõi mặc lòng, cũng một ông bà đầu trước hết. Vậy hai ông bà đầu trước hết, bởi đâu mà ra ? Chẳng qua có một Chúa sanh ra, thì mới có hai ông bà ấy. Vả mọi người sanh ra ở đời, thì cũng nhờ có phép Chúa mới có, chẳng phải bởi một mình cha mẹ.

N. — Như lời nói đó, làm sao mà biết đều ấy ?

G. — Vì việc loài người sanh ra, là việc mầu nhiệm quá sức cha mẹ làm việc ấy một mình chẳng nổi.

Ấy coi, người sinh, có ngũ tạng lục phủ, có tứ chi bá hài, có gân cốt nhục phu, khí huyết mạch lạc, làm nên thân thể. Mà trong thân thể ấy lại có linh hồn, thì cả và mình mới hay sanh trưởng. Ấy cha mẹ lấy gì mà sinh con có hồn có xác làm vậy ? Như nói lấy khí huyết mà sinh ra, dám hỏi : khi cha mẹ đã phối hiệp cùng nhau, thì cha mẹ làm đều gì nữa cho con đủ có hồn có xác ?

Ôi ! thật là việc mầu nhiệm quá sức cha mẹ bội phần. Ta sinh con, biết việc quá sức ta ; cha mẹ khác sinh con, cũng biết đặng việc ấy quá sức cha mẹ. Như việc ấy quá sức cha mẹ, vậy thì bởi có phép ai ? Thật thì bởi phép Chúa mà đến. Vậy chẳng phải một mình cha mẹ.

Như thật là việc một mình cha mẹ, sao có kẻ muốn sinh ra ít, lại sinh ra

nhiều ; có kẻ muốn sinh ra nhiều, lại chẳng dặng một đứa ? Có kẻ muốn sinh ra trai, lại sinh ra gái ; có kẻ muốn sinh ra tài trí, thì lại sinh ra những đứa vô trí vô tài ? Như thật việc ấy tại một mình cha mẹ, sao chẳng làm lấy như lòng sở nguyện ?

N. — Lời thầy nói đó cũng có ý găm ; muốn làm vậy, mà ra làm kia : nhiều người một vợ một chồng, mà con cái bộn bàng ; nhiều người năm bảy vợ, lại thí của khăn vái, có ý cầu con, mà không dặng một đứa ! Như việc này tại một mình cha mẹ, làm sao mà chẳng năm lấy cho có trai có gái, cho có ít có nhiều, cho con có tài trí khôn ngoan, như lòng mình ước ao ?

G. — Thấy bấy nhiêu đều, thì biết có Chúa. Lại thấy loài thú loài cầm, thì cũng biết tổ tượng có phép Chúa sinh ra những vật ấy. Nó cũng làm chứng cho ta biết thật có Chúa.

Các sĩ hãy coi, giống ấy là giống ngày đại không biết phải chẳng ; mà loài thú

đực cái, khi đã phối hiệp cùng nhau, chẳng khỏi bao lâu dòng thú nào sinh ra dòng thú ấy, mà con nó đẻ, cũng có ngũ tạng lục phủ, có tứ chi bá hài, có gân cốt nhục phu, có mạch lạc khí huyết.

Còn loài cầm trống mái, khi đã phối hiệp, thì đẻ ra trứng ; trong trứng đỏ, thì có một chút ngòi ; đẻ rồi thì ấp một ít ngày, thì bởi chút ngòi ấy liền tượng nên con, giống nào cũng theo giống nấy. Còn trăm loài khác, hoặc loài côn trùng, như sâu bọ rắn rít, hoặc loài thủy tộc, như tôm cá lương chạnh, giống thì cũng đẻ trứng, giống thì cũng đẻ con, cũng như loài cầm thú, mà trong thân thể bấy nhiêu giống ấy, thấy đều có giác hồn, mà bởi có giác hồn thì sinh trưởng cũng như hơn loại.

Ấy chẳng là những đều mầu nhiệm lạ lùng ? Bởi phép ai mà có những đều nầy ? Loài người sinh con, việc ấy quá sức loài người ; bấy nhiêu loài sinh con, thì cũng biết dạng việc ấy quá sức bấy nhiêu loài ấy. Vậy thì bởi có phép ai

khiến ? Ất là bởi có phép Chúa mới nên, cũng như bởi có phép Chúa khiến mới nên loài người ; bằng không phép Chúa khiến, thì lẽ nào mà nên đặng ? Lấy đó mà suy, thì cũng biết có Chúa.

Loài thảo mộc là giống cỏ cây, là giống có sinh hồn ; mà bởi có sinh hồn, thì cũng sinh trưởng như các loài nói đó ; nên biết đặng loài sắn cỏ ấy, chẳng phải bởi không mà sinh ra, song bởi có phép Chúa hoá sanh, cũng như loài cầm thú, côn trùng, thủy tộc.

Mà mọi loài vật ấy chẳng phải bởi đâu đã có sẵn, sau Chúa mới tạo mới sinh ; song tông tích những giống ấy, Chúa cũng hoá sinh như đã sinh tổ tông loài người ; bằng chẳng vậy, thì bởi đâu cho có tông tích mọi vật ấy ? Vậy chẳng những là thiên địa, tinh thần, nhật nguyệt ; chẳng những là loài người, cùng cầm thú côn trùng thủy tộc, song loài thảo mộc cùng trăm giống khác trong thế giới này, cũng đều làm chứng cho ta biết có Chúa, chẳng có lẽ nào mà nghi đặng.

N. — Xưa nay chúng tôi tưởng trời đất có đức có tài, mà sinh ra nhơn loại.

G. — Trời đất dầu cho cao rộng, thì cũng là vật ngoan nhiên khối nhiên, vô tri vô giác, vật ngoan nhiên khối nhiên vô tri vô giác, phép nào mà sinh nhơn vật ?

N. -- Ít nữa là đất sinh loài thảo mộc, côn trùng ; nước sinh ra loài thủy tộc.

G. — Như đã nói những loài thủy tộc, cùng loài côn trùng, thú thì đẻ trứng, thú thì sinh con, cũng như loài cầm thú. Còn loài thảo mộc thì sinh ra bởi hột giống. Mà hột giống thì trơ trọi, xem chẳng thấy gì ; khi rơi xuống đất, thì một ít ngày liền nảy mọc ra, sau mọc lên cây có lá có nhánh, có hoa có trái.

Ấy chẳng là những đều mầu nhiệm lạ lùng, có phép Chúa khiến mới nên ? Mà đất nước là vật ngoan nhiên khối nhiên, vô tri vô giác, mà sinh bấy nhiêu giống làm sao đặng ?

Chẳng những bấy nhiêu vật nói trước này làm chứng cho ta biết hẳn có Chúa, song thứ tự lớp lang trên trời dưới đất,

cũng làm chứng cho ta rằng có Chúa mà chớ.

Kìa thấy nhà, thấy tàu, liền biết có chủ. Đến khi vào nhà, thấy rường cột nung đỡ rui mè ; rui mè chịu lấy ngói tranh, để che nắng mưa sương tuyết ; thấy phen vách để che đông gió ; có cửa ra vào, có phòng để nghỉ ngơi, chỗ để đãi khách thừa. Lại xuống tàu, thấy có buồm có chằng, để chạy ngược chạy xuôi ; có neo đỗ dừng, có lái để bắt cạy ; có lòng vét để tát nước ; lòng tàu để chở hàng ; có bờ lũy để chịu sóng knock vào, có bếp để nấu nướng. Thấy thứ tự lớp lang làm vậy, dầu trong nhà dưới tàu chẳng có thấy ai, thì cũng biết rõ tàu nhà có chủ bày bố, mới nên thứ tự lớp lang làm vậy.

Bây giờ thấy trời đất muôn vật, thì đã biết có Chúa. Lại thấy đất chỗ trời che, trời thì có hoàng đạo xích đạo, lại có nhiều lớp nhiều tầng ; đất thì đông tây nam bắc ; lại sông suối bày dạn dạn, núi non vọi vọi ; xung quanh đất, thì biển

minh mông, lên rồi lại xuống, có kém
có rỗng ; trên đất thì có hoả có khí ;
trên trời thì có tinh thần như nguyệt
xây đi vẫn lại, soi sáng khắp thế gian ;
mà bởi như nguyệt vận chuyển thật
chừng, nên mới có đêm có ngày, có
năm có tháng, có bốn mùa tám tiết ; có
mùa nắng mùa mưa ; có mùa để cày
cấy gieo vãi ; có tiết để gặt hái thâu trữ ;
trên mặt đất thì có nhiều gió đấp dồi
nhau mà thổi tư bề. Những sự này bền
đỗ một trực, chẳng hề có đổi dời ; đời
trước thế nào, thì đời sau cũng thế ấy.

Ây các sĩ hãy gẫm bởi đâu mà có lớp
lang thứ tự làm vậy ? Thật bởi có phép
Chúa bày bố sửa sang, thì mới nên làm
vậy mà chớ.

N. — Nhiều người thấy bấy nhiêu sự
làm vậy, thì tưởng bởi hư không mà nên,
chẳng tin bởi có ai sửa sang bày bố ?

G. — Giả như có vật gì hư không mà
có, thì chẳng hay đồ bền ; mà những
sự nói đó đồ bền muôn đời, thì bởi hư
không làm sao đặng ?

Hễ thấy vật gì vô tri vô giác, mà vận động, hành sự thật chừng, như thể một giây có một cái tên nhè học mà găm vào, mỗi tên mỗi trúng ; lại như thể cái xe nước xây đi vẫn lại đem ngay cất nước thông vào máng ; thấy vậy liền biết có kẻ gài máy thì xe nước xây vẫn, có kẻ bắn thì tên mới trúng học. Mà những vật nói trước này, cũng đều vô tri vô giác, thấy muôn đời hằng có thứ tự lớp lang, thấy hằng vận chuyển hành sự thật chừng, thì cũng biết đặng có Chúa đặt bày sửa sang, chẳng phải hư không mà nên thể ấy.



IMPRIMATUR

† A. TARDIEU

Vic. Apost.

QUINHON, die 30 Junii 1932

Imprimerie de Quinhon 32-6

Đã xuất bản

- 1 — Đạo chi đại nguyên xuất ư thiên
Của cụ Ngô-đình-Khả
 - 2 — Công-Giáo ích gì không
Của Nguyễn-đình-Hiển
 - 3 — Yêu người
Của Nguyễn-sảng-Đình
 - 4 — Đạo Kirixitô
Jacques Lê-văn-Đức
 - 5 — Bồn phận loài người
Của Simon Chính
 - 6 — Hữu Chúa tể càn khôn
Của Simon Chính
-

Lại Nhà in Quinhon còn nhiều cuốn sách' dạy đạo, đời, dạy luân-lý rất hay, in nhiều Tiểu-thuyết và các thứ tuồng vui giải trí v. v. Muốn biết giá, xin viết thư, Nhà-in Quinhon sẽ gởi cho không một tập sớ giá sách.

Xin đề thư cho

Monsieur Le Directeur
de l'Imprimerie de Quinhon
QUINHON (Annam)